

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Việt Xô.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng.

Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:
Ông Trương Chí Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Chí L, sinh ngày 20/11/2002, tại Cà Mau; nơi thường trú: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N và bà Hồ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt quả tang từ ngày 02/02/2024, sau đó khởi tố chuyển tạm giam đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 02/02/2024, Võ Chí L điều khiển xe hiệu HONDA, loại Wave màu xanh – bạc, biển kiểm soát 69K1-292.94 đến đoạn lộ xi măng gần cầu Đ thuộc ấp Đ, xã P gặp K và mượn điện thoại của K để gọi cho Cu L1 hỏi mua ma túy để sử dụng, do L không có số điện thoại của Cu L1.

Khoảng 20 phút sau, Cu L1 gọi lại cho L qua số điện thoại của K hẹn L đến cầu S để nhận ma túy, lúc này L trả điện thoại cho K rồi điều khiển xe đến dốc cầu S (thuộc khóm G, thị trấn S) gặp Cu L1, Cu L1 đưa cho L 01 bọc quai xách màu đen

bên trong có khẩu trang màu trắng, bên trong khẩu trang có 01 bọc nilon hàn kín có chứa chất rắn màu trắng là ma túy đá và 01 cây nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy. L lấy bọc ma túy và cây nỏ bỏ vào túi bên trái áo khoác màu đen, sọc đỏ L đang mặc trên người, còn bọc quai xách màu đen và khẩu trang L ném bỏ xuống lộ, sau đó L điều khiển xe về nhà ở ấp Đ, xã P.

Khi về đến nhà, L cởi áo khoác treo trên vách nhà gần cửa nhà sau và sau đó đi ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã P đến kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên.

Ngoài ra còn thu giữ của L: 01 cây nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu sọc trắng vàng đỏ; 01 áo khoác màu đen sọc đỏ.

Kết luận giám định số: 71/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được hàn kín, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1152 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T truy tố bị cáo Võ Chí L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Ma túy đựng trong phong bì hoàn mẫu giám định và 01 cây nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu sọc trắng vàng đỏ. Trả lại cho bị cáo: 01 áo khoác màu đen sọc đỏ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo biết lỗi và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được xác định là hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tài liệu thu thập được có đủ cơ sở kết luận bị cáo có mua ma túy để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 02/02/2024, thu giữ trên người của bị cáo với khối lượng ma túy là 0,1152 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về khối

lượng ma túy thu giữ trên người của bị cáo và hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quy định thống nhất, độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Mặc dù, bị cáo biết những tác hại của ma túy nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[4] Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn đối với con người và cộng đồng xã hội, mặc dù các cơ quan chức năng đã thực hiện nhiều biện pháp để phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tội phạm về ma túy nhưng trên thực tế loại tội phạm này còn xảy ra. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung thì cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần vào công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, nên chấp nhận.

[6] Xét về nhân thân, điều kiện và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Hành vi sử dụng ma túy của bị cáo đã bị xử phạt hành chính nên không đặt ra. Đối với đối tượng tên Cu Lý bán ma túy cho bị cáo, đối tượng tên K cho bị cáo mượn điện thoại liên hệ với Cu L1 mua ma túy và đối tượng tên Nguyễn Hoàng V trước đó cùng bị cáo mua ma túy của Cu Lý sử dụng; các đối tượng trên chưa xác định được nhân thân đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Ma túy đựng trong phong bì hoàn mẫu giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C là vật cấm lưu hành và 01 cây nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu sọc trắng vàng đỏ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 áo khoác màu đen sọc đỏ bị cáo có yêu cầu nhận lại, xét việc trả lại vật chứng này không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, nên chấp nhận, theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Võ Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Chí L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày 02/02/2024.

Tịch thu và tiêu hủy: Ma túy đựng trong phong bì hoàn mẫu giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C và 01 cây nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu sọc trắng vàng đỏ. Trả lại cho bị cáo: 01 áo khoác màu đen sọc đỏ.

(Vật chứng, tài sản hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời quản lý theo biên bản giao nhận ngày 30/5/2024).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQCSĐT, Công an huyện Trần Văn Thời;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Việt Xô